SỞ Y TẾ TỈNH ĐIỆN BIÊN **TTYT ĐIỆN BIÊN ĐÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 592 /QĐ-TTYT	*Na Son, ngày 27 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng gói thầu Đầu tư cơ sở hạ tầng và phần mềm để triển khai bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế Điện Biên Đông thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin để triển khai bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế Điện Biên Đông

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ ĐIỆN BIÊN ĐÔNG

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo các Luật số: 64/2020/QH14, 07/2022/QH15, 24/2023/QH15, 31/2024/QH15, 43/2024/QH15, 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ

Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 134/2026/TT-BTC ngày 09/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, giám sát và báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 62/2026/QĐ-UBND ngày 24/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; chủ trương và dự kiến chi phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; phê duyệt dự kiến chi phí thực hiện hoạt động quy hoạch sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 1461/QĐ-SYT ngày 31/10/2025 của Sở Y tế tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán Đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin để triển khai bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế Điện Biên Đông;

Căn cứ Quyết định số 1788/QĐ-SYT ngày 31/12/2025 của Sở Y tế tỉnh Điện Biên về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1318/QĐ-SYT ngày 16/9/2026 của Sở Y tế tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin để triển khai bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế Điện Biên Đông;

Căn cứ Quyết định số 536/QĐ-TTYT ngày 21/9/2026 của Trung tâm Y tế Điện Biên Đông về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin để triển khai bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế Điện Biên Đông;

Căn cứ Quyết định số 546/QĐ-TTYT ngày 25/9/2026 của Trung tâm Y tế Điện Biên Đông về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu Đầu tư cơ sở hạ tầng và phần mềm để triển khai bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế Điện Biên Đông (số E-TBMT: IB2600554640-00, đăng tải ngày 25/9/2026 trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia);

Căn cứ Báo cáo đánh giá E-HSDT số 508/BCĐG-CDH ngày 21/10/2026 của Tổ chuyên gia - Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư thương mại CDH đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Đầu tư cơ sở hạ tầng và phần mềm để triển khai bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế Điện Biên Đông;

Căn cứ Biên bản đối chiếu tài liệu ngày 26/10/2026 giữa Trung tâm Y tế Điện Biên Đông và Công ty TNHH Sản xuất Thương mại và Dịch vụ Song Ân;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 27.10/2026/BCTĐ-BTHT-ĐBĐ ngày 27/10/2026 của Công ty TNHH Bảo Tín Hà Thành về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Đầu tư cơ sở hạ tầng và phần mềm để triển khai bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế Điện Biên Đông;

Xét đề nghị của Công ty TNHH Bảo Tín Hà Thành.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Đầu tư cơ sở hạ tầng và phần mềm để triển khai bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế Điện Biên Đông thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin để triển khai bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế Điện Biên Đông, bao gồm:

1. Thông tin về gói thầu:

- Số E-TBMT: IB2600554640-00

- Tên gói thầu: Đầu tư cơ sở hạ tầng và phần mềm để triển khai bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế Điện Biên Đông

- Giá gói thầu: 826.730.953 đồng

- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách Nhà nước năm 2026 theo Quyết định số 1788/QĐ-SYT ngày 31/12/2025 của Sở Y tế tỉnh Điện Biên

- Tên chủ đầu tư: Trung tâm Y tế Điện Biên Đông

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, qua mạng

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ

- Loại hợp đồng: Trọn gói

- Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày

2. Thông tin về nhà thầu trúng thầu:

STT	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Giá gói thầu (VND)	Giá dự thầu (VND)	Giá trúng thầu (VND)
1	CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SONG ÂN	0309565527	826.730.953	821.115.000	821.115.000

Giá trúng thầu (bằng chữ): *Tám trăm hai mươi mốt triệu một trăm mười lăm nghìn đồng.*

Loại hợp đồng: Trọn gói;

Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày;

Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày.

3. Thông tin về nhà thầu không trúng thầu:

STT	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Lý do nhà thầu không trúng thầu
1	CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ BLUESTAR	0318811225	E-HSDT không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT

4. Thông tin về hàng hóa trúng thầu: Thể hiện tại Phụ lục đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Nhà thầu trúng thầu, các khoa, phòng chuyên môn có liên quan căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này tổ chức hoàn thiện, ký kết hợp đồng và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Nhà thầu trúng thầu, Trưởng các khoa, phòng có liên quan và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư thương mại CDH;
- Công ty TNHH Bảo Tín Hà Thành;
- Lưu: VT, KHNV, TTVĐT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐIỆN BIÊN
TRUNG TÂM Y TẾ ĐIỆN BIÊN ĐÔNG

Đàm Thanh Tú

PHỤ LỤC
THÔNG TIN VỀ HÀNG HÓA TRÚNG THẦU

(Kèm theo Quyết định số 592 /QĐ-TTYT ngày 27/10/2026 của Giám đốc Trung tâm Y tế Điện Biên Đông)

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	Dịch vụ Smart Cloud lưu trữ bệnh án điện tử (1TB)	FPT Smart cloud	FPT	2026	Việt Nam	FPT	- Dịch vụ Smart Cloud FPT lưu trữ bệnh án điện tử (1TB) - Dung lượng: 1TB - Dung lượng download: 100Gb - 1 K Query (PUT / POST / DELETE 1000 RPS) + Khả năng mở rộng linh hoạt: Đáp ứng yêu cầu lưu trữ dữ liệu lớn và có khả năng mở rộng linh hoạt theo nhu cầu của khách hàng mà không gặp giới hạn về mặt kỹ thuật. + Đảm bảo an toàn dữ liệu: Dữ liệu được mã hóa cả khi lưu trữ và trong quá trình truyền tải, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho thông tin của khách hàng. Hỗ trợ các tính năng nâng cao như Versioning, SSE-C,… + Khả năng tích hợp: Tương thích với giao thức Amazon S3 và Azure Blob, cho phép kết nối và sử dụng trên các S3 client/SDK, API phổ biến. Điều này giúp dễ dàng tích hợp với các ứng dụng hiện có của doanh nghiệp và chuyển dịch hệ thống về FPT Cloud. + Quản lý truy cập chặt chẽ: Hỗ trợ các tính năng phân quyền như FPT IAM, bucket policy, bucket ACL, Object ACL, SubUser, giúp người dùng kiểm soát chặt chẽ việc truy cập và quản lý dữ	Năm	1	16.900.000	16.900.000

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
							liệu. + Quản lý dễ dàng trên Unify Portal: Giao diện trực quan của FPT Unify Portal giúp người dùng dễ dàng quản lý, theo dõi và thao tác với dữ liệu.				
2	Smart Tivi 43 inch	UA43 U8500 HKXX V	Samsung	2026	Việt Nam	Samsung	- Loại tivi: Smart tivi - Kích thước màn hình: 43 inch - Độ phân giải: 4K (3840 x 2160) - Bộ xử lý: Bộ xử lý hình ảnh Crystal 4K - Tần số quét 50 Hz - Tìm kiếm bằng giọng nói: Có - Công nghệ hình ảnh: HDR (Hỗ trợ HDR10+) Mega Contrast UHD Dimming 4K AI Upscaling Color Booster ,Motion Xcelerator, Soccer / Football Mode, ALLM, VRR, HgiG - Kho ứng dụng: Netflix, YouTube, Disney+, Prime Video, FPT Play… - Kết nối mạng: Kết nối: Wi-Fi 5, LAN, Bluetooth, HDMI, HDMI eARC, HDMI-CEC, RF In - Công nghệ âm thanh: OTS Lite Q-Symphony Adaptive Sound - Tổng công suất loa: 20W - Hệ điều hành Tizen OS - Bảo hành: 24 tháng	Cái	6	9.890.000	59.340.000
3	Smart Tivi 65 inch	UA65 U8500 HKXX V	Samsung	2026	Việt Nam	Samsung	- Loại tivi: Smart tivi - Kích thước màn hình: 65 inch - Độ phân giải: 4K (3840 x 2160) - Bộ xử lý: Bộ xử lý hình ảnh Crystal 4K - Tần số quét: 50 Hz,DLG nâng cấp đến 120Hz (2K) - Tìm kiếm bằng giọng nói: Có - Công nghệ hình ảnh: HDR (Hỗ trợ HDR10+) Mega Contrast, UHD Dimming, 4K AI	Cái	1	15.400.000	15.400.000

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
							Upscaling, Color Booster, Motion Xcelerator Soccer, Filmmaker Mode (FMM) - Kho ứng dụng: Netflix, YouTube, Disney+, Prime Video, Apple TV… - Kết nối mạng: Kết nối: Wi-Fi 5, LAN, Bluetooth, HDMI, HDMI eARC, HDMI-CEC, RF In - Công nghệ âm thanh: OTS Lite Q-Symphony Adaptive Sound - Tổng công suất loa: 20W, Số lượng loa 2CH - Hệ điều hành Tizen OS - Bảo hành: 24 tháng				
4	Giá treo đa năng cho tivi 43 inch	NB P4	North Bayou	2025	Trung Quốc	North Bayou	- Kích thước TV áp dụng: Từ 32 inch đến 55 inch - Tải trọng tối đa: 27 kg - Kích thước Vesa: 100 x 100 mm - 400 x 400 mm - Chất liệu: Hợp kim sắt, phủ sơn tĩnh điện - Bảo hành: 12 tháng	Bộ	6	630.000	3.780.000
5	Giá treo đa năng cho tivi 65 inch	NB P6	North Bayou	2025	Trung Quốc	North Bayou	- Kích thước TV áp dụng: Từ 40 inch đến 80 inch - Tải trọng tối đa: 45,5 kg - Kích thước Vesa: 200 x 200 mm - 600 x 400 mm - Chất liệu: Thép, phủ sơn tĩnh điện - Bảo hành: 12 tháng	Bộ	1	990.000	990.000
6	Dây HDMI 30M	11085 GY01-30M	Unitek	2025	Trung Quốc	Unitek	- Chiều dài: 30 mét - Hỗ trợ 1080p@60Hz - Cáp chuẩn HDMI 1.4. - Cáp đạt tốc độ cao 10.2Gbps. - Bảo hành: 12 tháng	Sợi	7	1.490.000	10.430.000
7	Card màn hình máy tính	GT710-SL-2GD5-BRK	Asus	2025	Trung Quốc	Asus	- Cổng kết nối: D-Sub, DVI, HDMI - Bộ nhớ: 2GB GDDR5 - Độ phân giải tối đa: 3840 x 2160 - Khe cắm: PCI-E 2.0 - Bảo hành 12 tháng	Cái	7	1.795.000	12.565.000
8	Thiết bị	CCR2	Mikroti	2026	Latvia	Mikroti	- Cổng Ethernet: 10/100/1000: 13 -	Bộ	1	31.395.000	31.395.000

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
	cân bằng tải	116-12G-4S+	k			k	Cổng 10Gb SFP+: 4 - Bộ xử lý: 16 core; 2,0 GHz - Bộ nhớ RAM: 16Gb DDR4 - Bộ nhớ lưu trữ: 128Mb - Số lượng khe cắm M.2: 1 - Hệ điều hành: RouterOS, Giấy phép cấp 6 (Level 6) hệ điều hành mạng chuyên dụng của MikroTik, được thiết kế cho thiết bị định tuyến/cân bằng tải cấp doanh nghiệp và nhà cung cấp dịch vụ (ISP) - Hỗ trợ đầy đủ các tính năng: Định tuyến tĩnh/động (Routing), NAT, DHCP, DNS, Cân bằng tải đa đường truyền (Load Balancing), Chuyển đổi dự phòng tự động (Failover), QoS (Quality of Service), VLAN (802.1Q) - Bảo hành: 12 tháng				
9	Ổ cứng SSD 960GB SSD Enterprise DataCenter 2.5in cho máy chủ	DC600M 960GB	Kingston	2025	Đài Loan	Kingston Technology	- Dung lượng: 960Gb - Giao diện: SATA 6 Gb/s - Chuẩn kết nối: 2.5 inch SATA III - Tốc độ đọc: 560MB/s - Tốc độ ghi: 530MB/s - Bảo hành: 36 tháng	Cái	2	24.980.000	49.960.000
10	Bộ nhớ Ram máy chủ 32GB	809083-091	HP	2025	Asia	HPE	- Dung lượng : 32 GB - Tốc độ (bus): 2400 Mhz - Chuẩn : DDR4 - ECC: có - Bảo hành: 12 tháng	Cái	2	14.690.000	29.380.000
11	Máy chủ	UCS C220 M7	Cisco	2026	Trung Quốc	Cisco Systems, Inc	- Bộ vi xử lý: Intel Xeon Silver 4510 (12C24T, 2.4GHz, 16GT/s,30MB Cache) - Bộ nhớ RAM: 4 x32Gb	Bộ	1	340.600.000	340.600.000

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
							RDIMM 5600MT/s ECC - Ổ cứng: 2x SSD Cisco 480GB 2.5in S4520 Enter Value 6G SATA + 3x Dell 1.2TB 10K SAS 12Gbps 2.5" Hot-plug - Cổng mạng: Card mạng Cisco Intel I710-T4L 4x1GBASE-T + Broadcom BCM57414 2x 10G/25G SFP28 Adapter PCIe - Bộ điều khiển Raid : Cisco M7 12G SAS RAID Controller with 4GB FBWC (16 Drives) - Phần mềm quản lý : Cisco Integrated Management Controller (IMC) - Nguồn: 2 x 1200w AC Titanium Power Supply for C-series Rack Servers - Bảo hành: 36 tháng - Hỗ trợ cài đặt, cấu hình, phối hợp tích hợp và đảm bảo thiết bị vận hành ổn định với hệ thống phần mềm HIS/EMR và các phần mềm nghiệp vụ đang sử dụng tại đơn vị. - Cài đặt, cấu hình và chạy thử đầy đủ các phần mềm theo tài liệu kỹ thuật đơn vị cung cấp. - Đảm bảo thiết bị kết nối và đồng bộ được cơ sở dữ liệu đang vận hành, không gây gián đoạn hệ thống. - Xử lý toàn bộ lỗi phát sinh trong quá trình cài đặt, cấu hình và kết nối.				
12	Bộ chuyển đổi quang điện Converter	PL-GS-01	Picolink	2025	Trung Quốc	Picolink	- Cổng kết nối: 1 cổng quang SC/UPC đơn sợi (1FO), 1 cổng RJ45 (tự nhận tốc độ Ethernet) - Loại sợi: Single Mode (SM) - Khoảng cách truyền dẫn: Tối đa	Bộ	14	350.000	4.900.000

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
	quang						20km - Bước sóng hoạt động: Tx 1310nm / Rx 1550nm, Tx 1550nm / Rx 1310nm - Công nghệ truyền: WDM (đơn sợi) - Hỗ trợ: Chuẩn IEEE 802.3, 802.3u, 802.3ab, 802.3z - Chức năng: Tự động MDI/MDIX, Tự động nhận tốc độ, Cắm nóng (hot-plug) - Nguồn hoạt động: Adapter DC 5V/1A - Bảo hành: 12 tháng				
13	Cáp quang 1FO ngoài trời	Dây quang 1 FO	Vinacap	2025	Việt Nam	Vinacap	- Cáp quang thuê bao 01 sợi, tiêu chuẩn ITU-T G.652.D - Chiều dài (Cuộn): 1000 mét - Chất liệu: Vỏ bảo vệ ngoài HDPE, lớp vỏ ngoài nhựa PVC có tính uốn dẻo, chậm cháy - Băng chống thấm quấn quanh lõi cáp - Phần tử chịu lực trung tâm phi kim loại (FRP) và sợi chống thấm (FRP) - Ống đệm lỏng nhồi dầu chứa 1 sợi quang (1Fo) - Bảo hành: 12 tháng	Mét	1000	5.000	5.000.000
14	Cáp mạng CAT6	PL-UTP305-6E-BLUE	Picolink	2025	Trung Quốc	Picolink	- Chủng loại: Cáp mạng Cat6E UTP, 4 đôi dây xoắn - Tốc độ truyền dữ liệu: Hỗ trợ Gigabit Ethernet (10/100/1000Mbps) - Vỏ cáp: PVC chất lượng cao, màu xanh dương - Chiều dài cuộn: 305 mét/cuộn (1000 feet) - Lõi dây: Đồng nguyên chất (solid copper), 23AWG - Bảo hành: 12 tháng	Mét	1150	13.500	15.525.000
15	Đầu fast connector SC	SC PL-UPC-	Picolink	2025	Trung Quốc	Picolink	- Chuẩn kết nối: SC/UPC - Suy hao tiếp xúc: 0.25dB - Tuân thủ các tiêu chuẩn TIA/EIA-568-B, 455, IEC61754-4,	Cái	16	50.000	800.000

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
		193006					RoHS, Telcordia R-326-Core - Bảo hành: 12 tháng				
16	Đầu RJ45	PL-19306	Picolink	2025	Trung Quốc	Picolink	- Chuẩn cáp: Cat6 (Category 6) - Chuẩn kết nối: 8 Pin (8P8C) - Chất liệu nhựa: Nhựa ABS Polycarbonate chống cháy - Chất liệu tiếp điểm: Đồng hợp kim đồng mạ vàng -Tốc độ truyền: Hỗ trợ đến 1000 Mbps (Fast Ethernet) - Bảo hành: 12 tháng	Cái	200	3.500	700.000
17	Cài đặt chia VLAN	Dịch vụ cài đặt	Song Ân	2026	Việt Nam	Song Ân	- Phân vùng VLAN của đơn vị (vùng máy chủ nội bộ, vùng mạng biên, vùng mạng nội bộ, vùng DMZ) - Chia lớp mạng LAN của đơn vị theo toà nhà, hỗ trợ cập nhật các máy tính đặt ip không kết nối mạng lại sau chia VLAN, các thiết bị đặt ip tĩnh của đơn vị, share lại kết nối các lớp mạng - Sao chép lưu trữ lại dữ liệu cũ trên máy chủ,cài đặt lại ký số điện tử trên máy chủ,cái đặt lưu trữ file ký số, file bệnh án, dữ liệu lưu trữ XML130 đẩy cổng, cài đặt lại các web khám chữa bệnh của đơn vị, phần quyền lại tài khoản trên máy chủ, kết nối lại thiết bị lưu trữ qnap lên máy chủ web, chia lại các thư mục lưu trữ hình ảnh ký số, hình ảnh dấu đơn vị. - Thi công lại hệ thống mạng, điện phòng máy chủ: làm gọn lại hệ thống dây mạng, dây điện trong phòng máy gấp gọn lại hệ	Lần	1	99.000.000	99.000.000

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
							thống dây Số node mạng: 232 - Bảo hành: 12 tháng Khảo sát hiện trạng 01 kỹ sư × 01 ngày Thiết kế phương án VLAN 01 kỹ sư cao cấp × 01 ngày Cấu hình Switch/Firewall 02 kỹ sư × 02 ngày Hiệu chỉnh máy chủ và dịch vụ 02 kỹ sư × 02 ngày Hiệu chỉnh máy trạm, thiết bị IP tĩnh 02 kỹ thuật viên × 02 ngày Kiểm tra, chạy thử, nghiệm thu 02 kỹ sư × 01 ngày Đào tạo, bàn giao 01 kỹ sư × 0,5 ngày				
18	Switch Access 8P 1.000 mbps	C1200 -8T-D	Cisco	2026	Trung Quốc	Cisco System s, Inc	- 8 x Gigabit Ethernet (10/100/1000 Mbps) - Dung lượng chuyển mạch: 16 Gbps - Tốc độ chuyển tiếp: 11,9 Mpps - Bộ nhớ đệm: 512 MB - Bộ vi xử lý: ARM dual-core at 1.4 GHz - Bộ nhớ RAM: 1 GB DDR4 - Bảo hành: 12 tháng	Bộ	6	4.190.000	25.140.000
19	Thảm chống cháy	Thảm chống cháy	BM Carpet	2025	Asia	BM Carpet	- Kích thước: 1,2 x 2,4m - Độ dày: 8mm - Bảo hành: 12 tháng	m2	7	530.000	3.710.000
20	Phần mềm bản quyền Fortinet 200E	FC-10-00207-928-02-12	Fotinet	2026	Đài Loan	Fotinet	- Hỗ trợ phần cứng 24x7, Kiểm soát, quản lý ứng dụng - Application Control - Hệ thống ngăn ngừa xâm nhập- IPS - Bảo vệ phần mềm độc hại nâng cao- Advanced Malware Protection Bảo hành: 12 tháng	Lần	1	90.000.000	90.000.000
21	Máng cáp 28x10mm	GA28	Sino	2025	Việt Nam	Sino	- Kích thước: 28x10mm - Vật liệu: nhựa PVC - Có nắp đậy bảo vệ, màu	Cây	200	28.000	5.600.000

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
							trắng/ghi - Chiều dài mỗi cây: 2m - Bảo hành 12 tháng				
	Tổng cộng										**821.115.000**

(Bằng chữ: Tám trăm hai mươi mốt triệu một trăm mười lăm nghìn đồng./.)